

Số: ~~1523~~ /TCT-KK
V/v tổ chức triển khai Nghị
định số 41/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Để triển khai các nội dung quy định tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về việc gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất và Công văn số 132/CP-KTTH ngày 10/4/2020 của Chính phủ đính chính Nghị định số 41/2020/NĐ-CP, Tổng cục Thuế đề nghị đồng chí Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố chỉ đạo các phòng, Chi cục Thuế khẩn trương thực hiện các công việc sau đây:

1. Tuyên truyền chính sách gia hạn nộp thuế, nộp tiền thuê đất theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP

Cơ quan thuế (CQT) các cấp tổ chức tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ nội dung chính sách gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), thuế thu nhập cá nhân (TNCN), tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP tới toàn thể người nộp thuế (NNT). Tại từng địa bàn quản lý thuế, cơ quan thuế chủ động phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình, chi nhánh/văn phòng đại diện của VCCI để tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị định số 41/2020/NĐ-CP.

Thông tin tuyên truyền phải thường xuyên, liên tục theo nhiều hình thức, bảo đảm mọi người nộp thuế (NNT) tiếp cận và hiểu rõ phạm vi, đối tượng, thời hạn, trình tự, thủ tục thực hiện chính sách gia hạn thời hạn nộp tiền thuê, tiền thuê đất để NNT thực hiện đúng và kịp thời chính sách hỗ trợ của nhà nước, tháo gỡ khó khăn về tài chính cho NNT.

CQT xây dựng tài liệu hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP theo từng nhóm đối tượng NNT; đăng tải tài liệu hướng dẫn trên trang thông tin điện tử của Cục Thuế và gửi tài liệu hướng dẫn qua email cho toàn thể NNT.

2. Hướng dẫn NNT gửi Giấy đề nghị gia hạn

Thực hiện chủ trương của Chính phủ trong công tác phòng dịch bệnh Covid-19, ngày 16/4/2020, Tổng cục Thuế đã nâng cấp các ứng dụng Thuế điện tử (Etax 1.7.9, iCaNhan 1.1.8, Hỗ trợ kê khai 4.3.8) để hỗ trợ NNT lập và gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế, nộp tiền thuê đất (Giấy đề nghị gia hạn) bằng phương thức điện tử. Tổng cục Thuế đề nghị cơ quan thuế tuyên truyền, hỗ trợ, tập trung hướng dẫn, tạo mọi điều kiện thuận lợi để NNT cập nhật các phiên bản ứng dụng phù hợp, sử dụng ứng dụng để lập và gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo phương thức điện tử. Đối với NNT là hộ gia đình, cá nhân chưa có tài khoản giao dịch điện tử về thuế, CQT hướng dẫn NNT đăng ký

tài khoản trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và gửi Giấy đề nghị gia hạn qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia sau khi có thông báo nâng cấp của Tổng cục Thuế.

Trường hợp NNT không thể thực hiện gửi Giấy đề nghị gia hạn theo phương thức điện tử, cơ quan thuế hướng dẫn NNT gửi qua đường bưu chính hoặc tiếp nhận Giấy đề nghị gia hạn nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan thuế theo quy trình tiếp nhận hồ sơ thuế hiện hành.

Thời hạn NNT gửi Giấy đề nghị gia hạn chậm nhất là ngày 30/7/2020.

Nội dung hướng dẫn lập Giấy đề nghị gia hạn tại phụ lục 1 đính kèm công văn này.

3. Tiếp nhận và cập nhật thông tin trên Giấy đề nghị gia hạn của NNT

a) Tiếp nhận Giấy đề nghị gia hạn của NNT

- Đối với Giấy đề nghị gia hạn được gửi theo phương thức điện tử: Sau khi NNT gửi thành công Giấy đề nghị gia hạn, Hệ thống thuế điện tử (Etax, iCanhan) của Tổng cục Thuế sẽ trả thông báo tiếp nhận Giấy đề nghị gia hạn để NNT biết.

- Đối với Giấy đề nghị gia hạn được gửi qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại cơ quan thuế: Bộ phận “Một cửa” hoặc Đội thuế liên xã phường kiểm tra tính đầy đủ, đúng thủ tục; ghi sổ nhận hồ sơ QHS trên hệ thống TMS; chuyển bản giấy đến Bộ phận Kế khai và kế toán thuế (KK&KTT) ngay trong ngày hoặc chậm nhất là ngày làm việc tiếp theo.

b) Cập nhật thông tin trên Giấy đề nghị gia hạn vào Hệ thống TMS

- Đối với Giấy đề nghị gia hạn được gửi theo phương thức điện tử: Hệ thống thuế điện tử tự động cập nhật thông tin Giấy đề nghị gia hạn vào Hệ thống TMS.

- Đối với Giấy đề nghị gia hạn được gửi qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại cơ quan thuế: Bộ phận KK&KTT có trách nhiệm cập nhật thông tin trên Giấy đề nghị gia hạn vào Hệ thống TMS ngay trong ngày hoặc chậm nhất là ngày làm việc tiếp theo.

Tại CQT quản lý trực tiếp NNT, việc cập nhật thông tin trên Giấy đề nghị gia hạn của NNT vào hệ thống TMS phải bảo đảm đầy đủ, kịp thời để hệ thống TMS hỗ trợ gia hạn tự động hoặc chuyển thông tin đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế có liên quan.

4. Xử lý đề nghị gia hạn của NNT

4.1. Xử lý đề nghị gia hạn trên Hệ thống TMS

Căn cứ thông tin trên Giấy đề nghị gia hạn của NNT đã được cập nhật theo hướng dẫn tại mục 3 công văn này, Hệ thống TMS sẽ xử lý như sau:

a) Đối với đề nghị gia hạn nộp thuế GTGT

Hệ thống TMS tự động cập nhật thời hạn nộp thuế được gia hạn đối với số thuế GTGT phát sinh phải nộp của kỳ tính thuế tháng 3, tháng 4, tháng 5, tháng 6 năm 2020 và kỳ tính thuế quý 1, quý 2 năm 2020 theo Tờ khai mẫu 01/GTGT, 03/GTGT, 04/GTGT, 05/GTGT (bao gồm khai chính thức và khai bổ sung trong thời gian được gia hạn).

Đối với số thuế GTGT được gia hạn theo phụ lục mẫu 01-6/GTGT, bộ phận KK&KTT của cơ quan thuế quản lý khoản thuế GTGT được phân bổ thực hiện tra cứu tại Danh sách NNT đề nghị gia hạn trên hệ thống TMS để kiểm soát, cập nhật hạn nộp thuế được gia hạn.

b) Đối với đề nghị gia hạn nộp thuế TNDN

Hệ thống TMS tự động cập nhật thời hạn nộp thuế đối với số thuế TNDN được gia hạn theo quyết toán của kỳ tính thuế năm 2019 tại mẫu Tờ khai 03/TNDN hoặc 04/TNDN.

Đối với số thuế TNDN được gia hạn theo phụ lục mẫu 03-8/TNDN, bộ phận KK&KTT của cơ quan thuế quản lý khoản thuế TNDN được phân bổ thực hiện tra cứu tại Danh sách NNT đề nghị gia hạn trên hệ thống TMS để kiểm soát, cập nhật hạn nộp thuế được gia hạn.

c) Đối với đề nghị gia hạn nộp thuế GTGT, thuế TNCN của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh

Hệ thống TMS tự động cập nhật thời hạn nộp thuế được gia hạn đối với số thuế GTGT, thuế TNCN phát sinh phải nộp năm 2020 của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh.

d) Đối với đề nghị gia hạn nộp tiền thuê đất

CQT quản lý khoản thu tiền thuê đất tra cứu Danh sách NNT có đề nghị gia hạn trên TMS để rà soát và cập nhật thông tin gia hạn nộp tiền thuê đất theo từng khu đất của NNT.

Nội dung nâng cấp ứng dụng CNTT hỗ trợ xử lý gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP tại Phụ lục 4 công văn này.

4.2. Điều chỉnh tiền thuế TNDN đã nộp tương ứng với số thuế được gia hạn

Trường hợp NNT đã nộp số thuế TNDN được gia hạn theo quyết toán của kỳ tính thuế năm 2019 vào ngân sách nhà nước và có đề nghị điều chỉnh số thuế đã nộp này để nộp cho số phải nộp của các loại thuế khác của NNT hoặc số phải nộp của các loại thuế mà NNT phải nộp thay theo quy định, NNT lập thư tra soát (mẫu số C1-11/NS ban hành kèm theo Thông tư số 84/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 của Bộ Tài chính) kèm theo chứng từ nộp thuế hoặc thông tin liên quan đến nội dung điều chỉnh gửi CQT nơi có khoản thuế TNDN đã nộp NSNN được đề nghị điều chỉnh; CQT rà soát và lập chứng từ điều chỉnh (mẫu số C1-07a/NS hoặc C1-7b/NS ban hành kèm theo Thông tư số 77/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính) gửi Kho bạc nhà nước đồng cấp để điều chỉnh khoản tiền này theo quy định.

4.3. Xử lý Giấy đề nghị gia hạn sau thời điểm CQT khóa sổ kế toán thuế tháng

Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn được gửi sau thời điểm CQT khóa sổ kế toán thuế tháng, CQT cập nhật thủ công hạn nộp được gia hạn đối với số thuế được gia hạn thuộc kỳ đã khóa sổ, hệ thống TMS cập nhật tự động hạn nộp đối với số thuế phải nộp của các kỳ tính thuế tiếp theo được gia hạn.

5. Xử lý trong trường hợp NNT không thuộc đối tượng được gia hạn

Trường hợp trong thời gian gia hạn, CQT có cơ sở xác định NNT không thuộc đối tượng gia hạn thì CQT ban hành thông báo gửi NNT về việc dừng gia hạn theo mẫu tại Phụ lục 2 công văn này và yêu cầu NNT phải nộp đủ số tiền thuế, tiền thuê đất và tiền chậm nộp trong khoảng thời gian đã thực hiện gia hạn vào ngân sách nhà nước.

Sau khi hết thời gian gia hạn, qua thanh tra, kiểm tra phát hiện NNT không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo quy định, CQT yêu cầu NNT phải nộp số tiền thuế còn thiếu, tiền phạt và tiền chậm nộp xác định lại vào ngân sách nhà nước.

6. Tính tiền chậm nộp phát sinh trước khi đến thời hạn NNT gửi Giấy đề nghị gia hạn

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 41/2020/NĐ-CP, thời hạn NNT gửi Giấy đề nghị gia hạn đến CQT chậm nhất là ngày 30/7/2020. Để tạo thuận lợi cho NNT, CQT tạm dừng việc tính tiền chậm nộp đối với các khoản thuế và tiền thuê đất quy định tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của NNT từ kỳ kế toán thuế tháng 3/2020 đến hết kỳ kế toán thuế tháng 7/2020. Từ kỳ kế toán thuế tháng 8/2020, sau khi xác định đầy đủ danh sách NNT đề nghị gia hạn nộp thuế, CQT sẽ tính và thông báo tiền chậm nộp chưa được tính kể từ kỳ kế toán thuế tháng 3/2020 của các khoản thuế, tiền thuê đất không thuộc đối tượng được gia hạn nộp.

7. Phân công trong cơ quan thuế

Thủ trưởng CQT có trách nhiệm phân công các bộ phận trong CQT triển khai Nghị định số 41/2020/NĐ-CP, cụ thể:

- Bộ phận Kế khai và kế toán thuế
 - + Cập nhật Giấy đề nghị gia hạn của NNT gửi qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại CQT do bộ phận “Một cửa” hoặc Đội thuế liên xã phường chuyển đến.
 - + Cập nhật hạn nộp được gia hạn của các khoản thuế GTGT, thuế TNDN được phân bổ theo phụ lục số 01-6/GTGT và phụ lục số 03-8/TNDN.
 - + Tra cứu danh sách NNT có đề nghị gia hạn để rà soát và cập nhật thông tin gia hạn nộp tiền thuê đất (theo phân công của thủ trưởng cơ quan thuế).
 - + Cập nhật các thông tin điều chỉnh, dừng gia hạn từ NNT hoặc từ các bộ phận có liên quan chuyển sang (Bộ phận một cửa, TTKT, quản lý các khoản thu từ đất, quản lý thuế hộ gia đình, cá nhân kinh doanh).
 - + Thực hiện thủ tục điều chỉnh số tiền thuế TNDN đã nộp theo đề nghị của NNT.
 - + Lập báo cáo thống kê tình hình gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo mẫu 01/NĐ41 ban hành kèm theo công văn này.
- Bộ phận Quản lý nợ (QLN)
 - + Thực hiện các biện pháp đôn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế sau khi hết thời hạn gia hạn nộp thuế của NNT.
- Bộ phận quản lý các khoản thu về đất

+ Tra cứu danh sách NNT có đề nghị gia hạn để rà soát và cập nhật thông tin gia hạn nộp tiền thuê đất (theo phân công của thủ trưởng cơ quan thuế).

+ Thông báo trường hợp không đủ điều kiện gia hạn tiền thuê đất theo hướng dẫn tại mục 5 công văn này và chuyển thông tin cho các bộ phận có liên quan (TTKT, KK&KTT, QLN) để cập nhật thông tin dừng gia hạn, xác định số phải nộp và đơn đốc NNT nộp tiền vào NSNN.

- Bộ phận Thanh tra kiểm tra thuế (TTKT):

+ Thực hiện rà soát, kiểm tra toàn bộ các hồ sơ đề nghị gia hạn theo các bước quy định tại quy trình kiểm tra thuế số 746/QĐ-TCT ngày 20/4/2015 để phát hiện các trường hợp NNT là doanh nghiệp, tổ chức không đủ điều kiện được gia hạn nộp thuế theo quy định; xác định số tiền thuế, tiền thuê đất phải nộp theo kết quả thanh tra, kiểm tra; thông báo cho NNT theo hướng dẫn tại mục 5 công văn này và chuyển thông tin cho các bộ phận có liên quan (KK&KTT, QLN) để xử lý theo các quy trình quản lý thuế hiện hành.

+ Lập báo cáo thống kê tình hình dừng gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất theo mẫu 02/NĐ41 ban hành kèm theo công văn này.

- Bộ phận quản lý thuế hộ gia đình, cá nhân kinh doanh:

+ Theo dõi việc thực hiện gia hạn nộp thuế GTGT, TNCN của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh.

+ Rà soát NNT đề nghị gia hạn để phát hiện các trường hợp NNT là hộ gia đình, cá nhân kinh doanh không đủ điều kiện được gia hạn nộp thuế theo quy định, thông báo cho NNT theo hướng dẫn tại mục 5 công văn này và chuyển thông tin cho các bộ phận có liên quan (TTKT, KK&KTT, QLN) để cập nhật thông tin dừng gia hạn, xác định số phải nộp và đơn đốc NNT nộp tiền vào NSNN.

Đồng chí Cục trưởng Cục Thuế chỉ đạo, phân công bộ phận chủ trì tham mưu triển khai và tổng hợp, báo cáo. Cục Thuế chịu trách nhiệm tổng hợp tình hình gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh/thành phố, báo cáo Tổng cục Thuế (Vụ Kế khai và Kế toán thuế) trước ngày 15/01/2021 theo mẫu 01/NĐ41, 02/NĐ41 tại Phụ lục 3 kèm theo công văn này.

Trên đây là hướng dẫn về một số nội dung triển khai Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ. Tổng cục Thuế đề nghị các Cơ quan thuế nghiêm túc thực hiện. Trường hợp có vướng mắc thực tế phát sinh, đề nghị Cục Thuế gửi yêu cầu về Tổng cục Thuế để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Các Vụ CS, PC, TTHT, QLN, TTKT, DNNCN, DNL, CNTT (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, KK (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Tuấn

Phụ lục 1
HƯỚNG DẪN LẬP GIẤY ĐỀ NGHỊ GIA HẠN NỘP THUẾ,
TIỀN THUÊ ĐẤT

(Ban hành kèm theo công văn số 1563/TCT-KK ngày 20/4/2020 của Tổng cục Thuế)

1. Người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn theo quy định tại Nghị định số 41/2020/NĐ-CP (NNT) gửi Giấy đề nghị gia hạn theo mẫu biểu ban hành kèm theo Nghị định đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ các kỳ của các sắc thuế và tiền thuê đất được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế theo tháng (hoặc theo quý) theo quy định pháp luật về quản lý thuế. Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tháng (hoặc theo quý) thì thời hạn nộp chậm nhất là ngày 30 tháng 7 năm 2020.

Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc của doanh nghiệp, tổ chức quy định tại Điều 2 của Nghị định số 41/2020/NĐ-CP thực hiện khai thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) riêng với cơ quan thuế quản lý trực tiếp chi nhánh, đơn vị trực thuộc và thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 1 hoặc điểm b khoản 2 Điều 3 Nghị định số 41/2020/NĐ-CP thì chi nhánh, đơn vị trực thuộc gửi Giấy đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp của chi nhánh, đơn vị trực thuộc.

Trường hợp hộ, cá nhân kinh doanh tại Điều 2 của Nghị định số 41/2020/NĐ-CP có các địa điểm kinh doanh hoạt động trên nhiều địa bàn và được cấp mã số thuế riêng để kê khai hoặc nộp thuế theo Thông báo của CQT thì hộ, cá nhân kinh doanh sử dụng mã số thuế được cấp để lập và gửi Giấy đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp của địa điểm kinh doanh. Nếu hộ, cá nhân kinh doanh có nhiều địa điểm kinh doanh do cùng một cơ quan thuế quản lý trực tiếp thì chỉ cần gửi một (01) Giấy đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp địa điểm kinh doanh.

2. Hướng dẫn khai thông tin Giấy đề nghị gia hạn

Theo quy định tại Nghị định, Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất chỉ gửi 01 lần cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp cho toàn bộ các kỳ của các sắc thuế và tiền thuê đất được gia hạn. Do đó, CQT hướng dẫn NNT kê khai chính xác các thông tin trên Giấy đề nghị gia hạn, cụ thể:

- Cơ quan thuế: Là cơ quan thuế quản lý trực tiếp NNT hoặc CQT quản lý trực tiếp chi nhánh, đơn vị trực thuộc, địa điểm kinh doanh theo hướng dẫn tại mục 1;

- Chỉ tiêu [01], [02], [03], [04]: NNT kê khai đầy đủ thông tin Tên, mã số thuế, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của NNT;

- Chỉ tiêu [05], [06]: NNT kê khai đầy đủ thông tin Tên, mã số thuế của đại lý thuế;

- Chỉ tiêu [07]: NNT phải tích chọn các loại thuế đề nghị gia hạn và được gia hạn theo quy định tại Nghị định, bao gồm:

- a) Thuế GTGT của doanh nghiệp, tổ chức
- b) Thuế TNDN của doanh nghiệp, tổ chức
- c) Thuế GTGT và thuế TNCN của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh
- d) Tiền thuê đất

- Khu đất thuê 1:

- Khu đất thuê 2:

....

NNT lưu ý liệt kê chi tiết thông tin về từng khu đất thuê thuộc đối tượng được gia hạn tiền thuê đất bao gồm: CQT quản lý thu, tỉnh/thành phố, quận/huyện/thị xã, địa chỉ chi tiết của Khu đất.

- Chỉ tiêu [08]: NNT phải tích chọn trường hợp được gia hạn, cụ thể:

+ Mục I. Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ: NNT lựa chọn gia hạn theo trường hợp này phải chọn cụ thể NNT là doanh nghiệp nhỏ hay doanh nghiệp siêu nhỏ và kê khai đầy đủ thông tin về lĩnh vực hoạt động, số lao động, doanh thu, nguồn vốn theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 và Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Trong đó, năm liền kề theo quy định tại các Điều 8,9,10 Nghị định số 39/2018/NĐ-CP là năm 2019, nếu tại thời điểm gửi giấy đề nghị gia hạn nộp thuế doanh nghiệp chưa có báo cáo tài chính năm 2019 do áp dụng năm tài chính khác năm dương lịch thì sử dụng thông tin trên báo cáo tài chính năm 2018. Trường hợp chi nhánh, đơn vị trực thuộc thực hiện khai thuế GTGT hoặc khai thuế TNDN riêng và đề nghị gia hạn theo trường hợp là doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ thì thông tin về lĩnh vực hoạt động, số lao động, doanh thu, nguồn vốn lấy theo thông tin của doanh nghiệp, tổ chức chủ quản.

+ Mục II: Theo lĩnh vực hoạt động: NNT tự xác định theo quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính; Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 3/11/2015 của Chính phủ; Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 15/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ. NNT là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tự xác định theo danh mục do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố./.

7

Phụ lục 2

(Ban hành kèm theo công văn số 1563/TCT-KK ngày 20/4/2020 của Tổng cục Thuế)

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN
TÊN CƠ QUAN THUẾ
BAN HÀNH THÔNG BÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB-.....

....., ngày.....thángnăm

THÔNG BÁO

Về việc dừng gia hạn theo quy định tại

Nghị định 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ

Căn cứ Nghị định 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất;

Sau khi xem xét giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất của.....(tên người nộp thuế), MST, địa chỉ nhận thông báo:.....

.... (Tên cơ quan thuế)..... thông báo:

Trường hợp của(tên người nộp thuế) không thuộc đối tượng được gia hạn nộp thuế. Lý do:

-.....

-.....

.....

...(Tên người nộp thuế) có nghĩa vụ nộp ngay số tiền thuế..., tiền thuê đất, tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Cơ quan thuế thông báo để ...(tên người nộp thuế) được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- ...(tên người nộp thuế)...

-.....;

- Lưu: VT....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phụ lục 3

(Ban hành kèm theo Công văn số 1563/TCT-KK ngày 20/4/2020 của Tổng cục Thuế)

TỔNG CỤC THUẾ/CỤC THUẾ
CỤC THUẾ/CHI CỤC THUẾ...

Mẫu 02/NĐ41

BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH DỪNG GIA HẠN NỢ THUẾ, TIỀN THUẾ ĐẤT THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 41/2020/NĐ-CP

TT	TRƯỜNG HỢP ĐỀ NGHỊ GIA HẠN	SỐ LƯỢNG NNT DỪNG GIA HẠN					SỐ TIỀN THUẾ, TIỀN THUẾ ĐẤT ĐÃ DỪNG GIA HẠN				
		Tổng số NNT dừng gia hạn	Loại thuế, tiền thuế đất dừng gia hạn				Tổng số tiền đã dừng gia hạn	Số tiền thuế, tiền thuế đất đã dừng gia hạn			
			GTGT	TNDN	GTGT và TNCN của hộ, cá nhân kinh doanh	Tiền thuế đất		GTGT	TNDN	GTGT và TNCN của hộ, cá nhân kinh	Tiền thuế đất
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
I.	Doanh nghiệp, tổ chức										
1	Doanh nghiệp nhỏ										
2	Doanh nghiệp siêu nhỏ										
3	Doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong các ngành, lĩnh vực được gia hạn										
II.	Hộ gia đình, cá nhân kinh doanh										

Phụ lục 4

NỘI DUNG NÂNG CẤP ỨNG DỤNG CNTT HỖ TRỢ XỬ LÝ GIA HẠN NỘP THUẾ, TIỀN THUÊ ĐẤT THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 41/2020/NĐ-CP (Ban hành kèm theo công văn số 1563/TCT-KK ngày 20/4/2020 của Tổng cục Thuế)

1. Ứng dụng hỗ trợ NNT kê khai (eTax, iCaNhan, HTKK)

Tổng cục Thuế đã nâng cấp ứng dụng hỗ trợ NNT, cụ thể như sau:

- Nâng cấp ứng dụng eTax 1.7.9, iCanhan 1.1.8, iTaxViewer 1.6.4:
- + Bổ sung kê khai mẫu biểu “Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất”.
- + Gửi thông báo tiếp nhận (thông báo bước 1) vào địa chỉ thư điện tử của NNT.
- + Bổ sung tra cứu mẫu biểu “Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất” tại chức năng tra cứu tờ khai và tra cứu thông báo tiếp nhận tại chức năng tra cứu thông báo.

- Nâng cấp ứng dụng Hỗ trợ kê khai (HTKK) phiên bản 4.3.8: Bổ sung kê khai mẫu biểu “Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất”: Hỗ trợ nhập, xóa, sửa, in, nhập lại, kết xuất XML, kết xuất Excel, tải báo cáo từ XML, tra cứu hướng dẫn kê khai từng chỉ tiêu.

- Nâng cấp ứng dụng eTax, iCanhan tích hợp với Cổng Dịch vụ công Quốc gia (DVCQG):

+ Bổ sung hỗ trợ NNT là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chọn kê khai “Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất” trên Cổng DVCQG, kết nối sang hệ thống Etax, iCanhan để thực hiện kê khai.

+ Cho phép NNT tra cứu trạng thái gửi hồ sơ trên Cổng DVCQG.

2. Ứng dụng Quản lý thuế tập trung (TMS)

Tổng cục Thuế sẽ nâng cấp ứng dụng TMS hỗ trợ xử lý gia hạn như sau:

- *Bổ sung chức năng hỗ trợ nhận Giấy đề nghị gia hạn điện tử gồm:*

+ Nhận Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất của NNT là doanh nghiệp, tổ chức (từ hệ thống Etax).

+ Nhận giấy gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất của NNT là hộ gia đình, cá nhân kinh doanh (từ hệ thống iCanhan).

+ Ghi sổ nhận hồ sơ QHS mẫu Giấy gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất.

- *Bổ sung chức năng nhập/hủy Giấy đề nghị gia hạn:*

+ Nhập/hủy giấy gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất cho từng NNT;

+ Nhập giấy gia hạn tiền thuế và tiền thuê đất theo danh sách cho NNT là hộ gia đình, cá nhân kinh doanh. Chức năng hỗ trợ nhập dữ liệu từ Excel do cơ quan thuế nhập theo mẫu quy định.

- *Bổ sung chức năng tra cứu giấy đề nghị gia hạn*

+ Tra cứu giấy gia hạn tiền thuế và tiền thuê đất theo NNT.

+ Tra cứu giấy gia hạn tiền thuế và tiền thuê đất đã nhập theo chỉ tiêu.

- *Bổ sung chức năng xử lý gia hạn cho NNT đã nộp Giấy đề nghị gia hạn:*

+ Chức năng Xử lý tờ khai đã được nhập/nhận vào hệ thống TMS trước khi giấy gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất được nhập/nhận vào hệ thống TMS.

+ Chức năng Xử lý tờ khai đã được nhập/nhận vào hệ thống TMS sau khi giấy gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất được nhập/nhận vào hệ thống TMS.

- *Bổ sung chức năng nhập gia hạn theo Nghị định 41/2020/NĐ-CP trên chức năng nhập tờ khai thuế khác (để nhập gia hạn cho tiền thuê đất), trên chức năng nhập Bảng phân bổ tại CSSX phụ thuộc.*

Lưu ý: Cán bộ thuế xử lý thủ công để cập nhật gia hạn tiền thuê đất, các khoản thuế phân bổ cho cơ sở sản xuất trực thuộc khác tỉnh. Khi cập nhật gia hạn tiền thuê đất, cần nhập đủ thông tin địa chỉ khu đất vào phần diễn giải.

- *Bổ sung yêu cầu xử lý dừng tính tiền chậm nộp:*

+ Dừng tính tiền chậm nộp cho các tiểu mục thuộc phạm vi các loại thuế được gia hạn của toàn bộ NNT từ kỳ kế toán thuế tháng 03/2020 đến tháng 07/2020 và tính lại tiền chậm nộp của các NNT không được gia hạn từ kỳ kế toán thuế 03/2020 trở đi tại kỳ kế toán thuế tháng 08/2020.

+ Nâng cấp mẫu thông báo 07/QLN từ kỳ kế toán thuế tháng 3/2020, theo đó bổ sung thêm footer của Thông báo 07/QLN nội dung sau: “Ghi chú: Số tiền chậm nộp của các sắc thuế: GTGT, TNDN, TNCN và tiền thuê đất (nếu có) tính đến ngày 29/02/2020.”

- *Bổ sung chức năng tổng hợp báo cáo:*

+ Danh sách NNT đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo từng CQT.

+ Danh sách NNT đã được gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo từng CQT.

+ Danh sách NNT đã được dừng gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất do không đủ điều kiện quy định

+ Báo cáo tổng hợp tình hình gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo Nghị định 41/2020/NĐ-CP (mẫu số 01/NĐ41).

+ Báo cáo tổng hợp tình hình dừng gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo Nghị định 41/2020/NĐ-CP (mẫu số 02/NĐ41).

(Chi tiết nội dung nâng cấp, hướng dẫn sử dụng, Tổng cục Thuế sẽ thông báo qua hệ thống thư điện tử ngành Thuế)